

Số: 35^A/BC-PTFPT

Đà Nẵng, ngày 01 tháng 9 năm 2020

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện công khai năm học 2019-2020 và Kế hoạch thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục phổ thông năm học 2020-2021

Thực hiện Công văn số 2103/SGDĐT-KHTC ngày 14/8/2020 của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố Đà Nẵng về việc báo cáo thực hiện công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT, Trường TH, THCS và THPT FPT báo cáo nội dung như sau:

I. Quán triệt hệ thống văn bản pháp quy

Căn cứ Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học Ban hành kèm theo Thông tư số 12/2011/TT-BGDĐT, ngày 28/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo có hiệu lực thi hành từ ngày 13/02/2018 thay thế Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/05/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục;

II. Kết quả thực hiện quy chế công khai năm học 2019-2020

1. Nội dung công khai

1.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục năm học 2019-2020

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh được công bố công khai trên website, fanpage của nhà trường và qua tư vấn với Phụ huynh, học sinh; chương trình giáo dục, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Theo mẫu 09- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

b) Chất lượng giáo dục thực tế

Công khai số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm 2019-2020; tình hình sức khỏe của học sinh lớp 10 mới tuyển sinh vào trường; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét hoặc dự thi tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, có phân biệt theo các khối lớp (Theo mẫu 10- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

c) Mức chất lượng tối thiểu, đạt chuẩn quốc gia

Trường chưa xây dựng kế hoạch xây dựng cơ sở giáo dục đạt chuẩn quốc gia.

d) Kiểm định cơ sở giáo dục

Trường chưa đăng kí kiểm định đánh giá ngoài.

1.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng cơ sở giáo dục

a) Cơ sở vật chất



Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, chỗ nghỉ cho học sinh bán trú, nội trú; số thiết bị dạy học đang sử dụng (Theo mẫu 11- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

Số lượng CBQL, giáo viên, nhân viên được chia theo chức danh và trình độ đào tạo (Theo mẫu 12- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

1.3. Công khai thu chi tài chính

Căn cứ Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân. Trường TH, THCS, THPT FPT công khai tài chính gồm:

- Công khai tình hình hoạt động tài chính theo các văn bản quy định hiện hành về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường.

- Các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập trong nước và nước ngoài; mức thu nhập hằng tháng của GV và CBQL (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); mức chi thường xuyên/ 1 học sinh; chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.

- Chính sách và kết quả thực hiện chính sách hằng năm về trợ cấp, miễn giảm học phí đối với người học thuộc diện hưởng chính sách xã hội.

- Mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cả cấp học.

- Chính sách học bổng và kết quả của từng năm.

2. Hình thức và thời điểm công khai

2.1. Hình thức

- Tổ chức công khai trên trang thông tin điện tử của nhà trường tại địa chỉ: <http://thptdanang.fpt.edu.vn>.

- Niêm yết công khai tại bảng tin nhà trường.

- Riêng với nội dung công khai về mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cả cấp học công khai trong các tài liệu tuyển sinh của Nhà trường và tư vấn viên phải tư vấn rõ cho Phụ huynh học sinh trước khi tuyển sinh.

- Qua công khai cam kết về chất lượng giáo dục và công khai minh bạch về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính tại trường đã tạo điều kiện cho học sinh và xã hội có cơ sở đánh giá về kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục của trường. Cha mẹ học sinh yên tâm khi đưa con đến trường, chất lượng chuyên môn theo chiều hướng tích cực, tạo dần thương hiệu của trường về chất lượng.

2.2. Thời điểm công khai

- Về cam kết chất lượng, chất lượng giáo dục thực tế, các điều kiện đảm bảo chất lượng niêm yết thông báo từ đầu năm học mới.

- Niêm yết công khai tại trường đảm bảo thuận tiện cho cha mẹ học sinh xem xét. Thời điểm công bố là tháng 6 hàng năm và cập nhật đầu năm học mới (tháng 9 năm 2019) hoặc khi có thay đổi nội dung liên quan.

- Dự toán thu chi tài chính 2019 được công khai trong cuộc họp cơ quan vào cuối tháng 12 năm 2019.

- Đối với học sinh đang học tại trường: tổ chức họp cha mẹ học sinh vào đầu năm học mới để thông báo chi tiết.

III. Kế hoạch thực hiện quy chế công khai năm học 2020-2021

1. Mục tiêu thực hiện công khai

- Thực hiện công khai cam kết của nhà trường về chất lượng giáo dục thực tế, về điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục và về thu chi tài chính để người học, các thành viên của nhà trường và xã hội tham gia giám sát và đánh giá nhà trường theo quy định của pháp luật.
- Thực hiện công khai của nhà trường nhằm nâng cao tính minh bạch, phát huy dân chủ, tăng cường tính tự chủ và tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong quản lý nguồn lực và đảm bảo chất lượng giáo dục.

2. Nội dung thực hiện

2.1. Công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế

a) Cam kết chất lượng giáo dục

Điều kiện về đối tượng tuyển sinh của nhà trường, chương trình giáo dục mà nhà trường tuân thủ, yêu cầu phối hợp giữa nhà trường và gia đình, yêu cầu thái độ học tập của học sinh, điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường, các hoạt động hỗ trợ học tập, sinh hoạt cho học sinh ở nhà trường, đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý và phương pháp quản lý của nhà trường; kết quả đạo đức, học tập, sức khỏe của học sinh dự kiến đạt được; khả năng học tập tiếp tục của học sinh (Biểu mẫu 09- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

b) Chất lượng giáo dục thực tế

Số học sinh xếp loại theo hạnh kiểm, học lực, tổng hợp kết quả cuối năm; số học sinh đạt giải các kỳ thi học sinh giỏi, số học sinh dự xét tốt nghiệp, số học sinh được công nhận tốt nghiệp, số học sinh thi đỗ đại học, cao đẳng (Biểu mẫu 10- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

2.2. Công khai điều kiện đảm bảo chất lượng nhà trường

a) Cơ sở vật chất

Số lượng, diện tích các loại phòng học, phòng chức năng, số thiết bị dạy học đang sử dụng (Biểu mẫu 11- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

b) Đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên

- Số lượng giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên được chia theo hạng chức danh nghề nghiệp, chuẩn nghề nghiệp và trình độ đào tạo (Biểu mẫu 12- Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT).

2.3. Công khai thu chi tài chính

- Công khai mức thu học phí và các khoản thu khác theo từng năm học và dự kiến cho cả cấp học.
- Công khai các khoản chi theo từng năm học: các khoản chi lương, chi bồi dưỡng chuyên môn, chi hội họp, hội thảo, chi tham quan học tập; mức thu nhập hàng tháng của giáo viên và cán bộ quản lý (mức cao nhất, bình quân và thấp nhất); chi đầu tư xây dựng, sửa chữa, mua sắm trang thiết bị.
- Công khai chính sách và kết quả thực hiện chính sách hàng năm về trợ cấp và miễn, giảm học phí đối với người học thuộc diện được hưởng chính sách xã hội.

- Công khai kết quả thanh tra, kiểm toán (nếu có).

3. Hình thức và thời điểm công khai

3.1. Hình thức

- Niêm yết công khai tại nhà trường.
- Công khai trên trang thông tin điện tử của trường.



